

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:113/2023/HS-ST
Ngày 11-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Kim Thanh
2. Bà Phan Thị Sơn

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Tiên – Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 109/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2023/QĐXXST-HS ngày 14/7/2023 đối với bị cáo

Phạm Văn T; sinh ngày 16 tháng 3 năm 1992; Nơi sinh: tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Thôn A, xã Bì, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là ông Phạm Văn T, sinh năm 1968; Mẹ là bà Tô Thị N, sinh năm 1968; Vợ bị cáo là Huỳnh Thị Thu T, sinh năm 1997; Có 01 nhỏ sinh năm 2022.

Bị cáo tạm giữ từ ngày 19/10/2022, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh từ ngày 28/10/2022 cho đến nay.

- Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Lê Văn T, sinh năm 1989. Địa chỉ: phường B, quận Bì, thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt)

Bà Lê Thị Thu T, sinh năm 1970; Địa chỉ: phường B, quận Bình T, thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Ông Lê Du, sinh năm 1968; Địa chỉ: khu phố Q, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 6/2022 thông qua mạng xã hội Phạm Văn T thường xuyên mua khẩu trang y tế và còn giữ khẩu của một người phụ nữ người Campuchia (chưa rõ nhân thân, lai lịch) và T có nợ tiền hàng của người phụ nữ trên số tiền 130.000.000 đồng. Khoảng 11 giờ, ngày 18/10/2022 thông qua một người phụ nữ phiên dịch người Việt Nam (chưa rõ nhân thân, lai lịch) người phụ nữ gọi điện thoại cho T nói có 01 người đàn ông tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) ở tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đặt mua 01 thùng pháo hoa nổ và thuê T giao giúp tiền công T sẽ trả và đồng thời sẽ trừ tiền nợ cho T từ 1.000.0000 đồng đến 3.000.000 đồng thì T đồng ý. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng, người phụ nữ trên gọi điện thoại cho T hỏi địa chỉ nhà T để giao pháo đồng thời gửi số điện thoại của T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) cho T. Sau đó, T gửi địa chỉ nhà của T ở phường A, quận B, thành phố Hồ Chí Minh” cho người phụ nữ trên. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày 01 người đàn ông shipper (chưa rõ nhân thân, lai lịch) chở đến nhà giao cho T 01 thùng giấy catton màu vàng nhạt, được dán kín bằng nylon xung quanh, T mở thùng giấy catton ra xem thì thấy bên trong là pháo hoa nổ rồi T bọc kín lại bằng nylon. Đến khoảng 05 giờ ngày 19/10/2022, T gọi điện thoại cho T hẹn địa điểm giao pháo thì T nói T đến thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thì gọi cho T để T ra nhận. Đến khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, T gọi điện cho Lê Văn T, là nhân viên shipper đến nhà. T thuê T chở hàng đến thị xã Phú Mỹ để giao thì T đồng ý. T đến nhà T thì được T đưa cho 01 thùng giấy catton màu vàng nhạt, được dán kín bằng nylon xung quanh, T không nói cho T biết bên trong có chứa pháo hoa nổ và không mở thùng hàng ra cho T xem, T thỏa thuận với T tiền công giao hàng là 1.000.000 đồng và khách nhận hàng sẽ trả cho T đồng thời T cho T số điện thoại của người đàn ông tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để liên hệ giao hàng. Đến khoảng hơn 08 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô BKS: 76F1 – 131.67 chở thùng pháo đến khu vực thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, T gọi điện thoại cho T thì T nói T đứng chờ. Khi T đang đứng chờ giao pháo cho T tại khu vực vỉa hè đường Quốc lộ 51 thuộc khu phố Quảng Phú, phường Phú Mỹ thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu thì lực Công an phường Phú Mỹ phối hợp với Công an thị xã Phú Mỹ kiểm tra hành chính bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm: 01 thùng giấy catton màu vàng nhạt bên trong có chứa chứa 24 (hai mươi bốn) khối hình hộp, kích thước 16,5cm x 16,5cm x 10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có dòng chữ 4049 , có dòng chữ Made in China và nhiều chữ nước ngoài không rõ hình dạng, bên trong mỗi khối gồm 49 (bốn mươi chín) ống hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 2cm; 01 xe máy biển kiểm soát 76F1 – 131.67; 01 (một) điện thoại di động màu xanh hiệu SAMSUNG.

Căn cứ vào lời khai của Lê Văn T, cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ đã Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Phạm Văn T. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ, Phạm Văn T thừa nhận T bộ hành vi phạm tội của mình như trên đồng thời thu giữ của T 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu đồng nhạt.

Tại bản Kết luận giám định số 5803/KL-KTHS ngày 24/10/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh Bộ công an kết luận: Tất cả mẫu vật gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt cháy bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 35,5kg

Về vật chứng vụ án: Đối với xe mô tô hiệu FUTURE, BKS: 76F1 - 131.67 là tài sản hợp pháp của bà Lê Thị Thu T, sinh năm: 1970, Nơi cư trú: tỉnh Quảng Ngãi bà T giao cho T để chạy xe ôm công nghệ, bà T và T không biết thùng hàng T chở thuê là Pháo hoa nổ; 01 (một) điện thoại di động màu xanh hiệu SAMSUNG của Lê Văn T dùng để liên lạc không nhằm mục đích phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ đã trả lại xe mô tô và điện thoại cho bà T và T bằng Quyết định xử lý vật chứng số 01/ QĐ-CQCSĐT-KTMT ngày 16/12/2022.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu đồng nhạt đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ bảo quản, chờ xử lý theo quy định.

Đối với 19 khối hình hộp, kích thước 16,5cm x 16,5cm x 10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có dòng chữ 4049, có dòng chữ Made in China và nhiều chữ nước ngoài không rõ hình dạng, bên trong mỗi khối gồm 49 ống hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 2,3 cm tất cả được đựng trong 01 thùng giấy catton màu vàng nhạt bên trên được dán giấy niêm phong có chữ ký, họ và tên của Dương Ngọc Vương, Đỗ Minh Quang và có đóng dấu tròn đỏ của Phân viện khoa học hình sự phía Nam – Bộ Công an hiện đang bảo quản tại kho vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

- Tại bản Cáo trạng số: 17/CT- VKS ngày 09/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã truy tố Phạm Văn T về tội “mua bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai của mình tại cơ quan điều tra, khai nhận T bộ hành vi trái pháp luật của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và phát biểu luận tội, phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả do bị cáo gây ra, cũng như đặc điểm nhân thân của bị cáo. Đề nghị, Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “mua bán hàng cấm”; Về hình phạt chính: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T từ 02 (hai) đến 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 05 (năm) năm; Về hình phạt bổ sung: không đề nghị.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tuyên: Tịch thu tiêu hủy 19 khối hình hộp, kích thước 16,5cm x 16,5cm x 10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có dòng chữ 4049, có dòng chữ Made in China và nhiều chữ nước ngoài không rõ hình dạng, bên trong mỗi khối gồm 49 ống hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 2,3 cm tất cả được đựng trong 01 thùng giấy catton màu vàng nhạt bên trên được dán giấy niêm phong có chữ ký, họ và tên của Dương Ngọc Vương, Đỗ Minh Quang và có đóng dấu tròn đỏ của Phân viện khoa học hình sự phía Nam – Bộ Công an gửi trả sau giám định .

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động cũ hiệu SAMSUNG màu đồng nhạt, không có số imel

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định

Về trách nhiệm dân sự: Không

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là sai trái, nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm được về với gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, T diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng:* Qua xem xét T bộ hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan điều tra, viện kiểm sát đã tuân thủ nghiêm thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định tại các điều 88, 98, 105 Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra không có bức cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] *Về điều luật áp dụng và tội danh:*

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình, qua đối chiếu với lời khai tại cơ quan điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nhận thấy phù hợp với nhau, do vậy có đủ căn cứ kết luận:

Đề được 01 người phụ nữ người Campuchia (chưa rõ nhân thân, lai lịch) trừ nợ tiền mua khẩu tra y tế nên vào khoảng 19 giờ ngày 18/10/2022 Phạm Văn T đã nhận từ người phụ nữ trên 01 thùng pháo hoa nổ có khối lượng là 35,5 kg để vận chuyển giúp người phụ nữ trên từ thành phố Hồ Chí Minh đến thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu bán cho một người đàn ông tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch). Đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 19/10/2022 tại khu phố Quảng Phú, phường Phú Mỹ thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu khi Lê Văn T là nhân viên giao hàng đang đứng chờ T đến nhận pháo thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Phạm Văn T khai nhận biết rõ số hàng mà T thuê Lê Văn T giao vận chuyển là Pháo hoa nổ và biết rõ người phụ nữ người Campuchia (chưa rõ nhân thân, lai lịch) bán số pháo hoa nổ này cho 01 người tên Toàn không rõ nhân thân lai lịch nhưng vẫn đồng ý vận chuyển để nhận tiền công.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước cụ thể là trong lĩnh vực hàng hóa mà Nhà nước cấm sản xuất, buôn bán, vận chuyển và tàng trữ. Bản thân bị cáo là công dân đã trưởng thành, ý thức được pháo nổ là mặt hàng cấm kinh doanh, mua bán, sử dụng và bị cáo biết rõ người phụ nữ người Campuchia (chưa rõ nhân thân, lai lịch) bán số pháo hoa nổ này cho 01 người tên Toàn không rõ nhân thân lai lịch nhưng vẫn đồng ý vận chuyển để nhận tiền công, trong vụ án này, bị cáo đã tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức cho người phụ nữ Campuchia buôn bán số pháo hoa nổ này, đồng thời cũng là người thực hành. Do vậy, hành vi phạm

tội của bị cáo đã cấu thành tội “buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Với tính chất, mức độ phạm tội như trên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, Tuy nhiên khi lượng hình cũng phải xem xét các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[3] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Xét bị cáo phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn, hối cải, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo có con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, con của bị cáo đang bị bệnh tim bẩm sinh, mẹ bị cáo bị bệnh hiểm nghèo cần người chăm sóc nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ căn cứ trên, xét bị cáo là người có nhân thân tốt và lần đầu phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó không cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, mà cho bị cáo được hưởng án treo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Không

[7] Đối với người phụ nữ người Campuchia, người phụ nữ phiên dịch người Việt Nam (chưa rõ nhân thân, lai lịch) và T (chưa rõ nhân thân, lai lịch), người shipper (chưa rõ nhân thân, lai lịch). Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ tiếp tục điều tra, xác minh nhân thân lai lịch. Khi có kết quả sẽ tiến hành điều tra, làm rõ hành vi phạm tội và xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Lê Văn T khi được T thuê vận chuyển thùng pháo hoa nổ thì T không biết bên trong chứa pháo hoa nổ nên T không đồng phạm với T về tội “buôn bán hàng cấm” quy định tại Điều 190 Bộ luật hình sự.

[8] *Về xử lý vật chứng:* Trong tổng 24 khối hình hộp bị thu giữ (đã lấy ra 05 khối) để giám định, còn lại 19 khối hình hộp, kích thước 16,5cm x 16,5cm x 10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có dòng chữ 4049, có dòng chữ Made in China và nhiều chữ nước ngoài không rõ hình dạng, bên trong mỗi khối gồm 49 ống hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 2,3 cm tất cả được đựng trong 01 thùng giấy catton màu vàng nhạt bên trên được dán giấy niêm phong có chữ ký, họ và tên của Dương Ngọc Vương, Đỗ Minh Quang và có đóng dấu tròn đỏ của Phân viện khoa học hình sự phía Nam – Bộ Công an gửi trả sau giám định là đối tượng bị Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

01 (một) điện thoại di động cũ hiệu SAMSUNG màu đồng nhạt, không có số imel đã qua sử dụng là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc với các đối tượng buôn bán pháo hoa nổ nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[9] *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án 11/8/2023.

Giao bị cáo Phạm Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Bình Chương, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Bình Chương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; nếu phạm tội mới trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự 2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 19 khối hình hộp, kích thước 16,5cm x 16,5cm x 10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có dòng chữ 4049, có dòng chữ Made in China và nhiều chữ nước ngoài không rõ hình dạng, bên trong mỗi khối gồm 49 ống hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 2,3 cm, là pháo hoa nổ. Tổng khối lượng là 35,5kg, tất cả được đựng trong 01 thùng giấy catton màu vàng nhạt bên trên được dán giấy niêm phong có chữ ký, họ và tên của Dương Ngọc Vương, Đỗ Minh Quang và có đóng dấu tròn đỏ của Phân viện khoa học hình sự phía Nam – Bộ Công an gửi trả sau giám định (Cơ quan có thẩm quyền tiêu hủy được quy định tại Điều 7 Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020)

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam Sung màu đồng nhạt, không có số imel, máy đã qua sử dụng

T bộ vật chứng trên hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Phú Mỹ quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 55/BB-CCTHADS ngày 10/02/2023 và biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 21/10/2022.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 06 – Công an tỉnh BR-VT;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- CCTHA dân sự thị xã Phú Mỹ;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; các đương sự; Lưu HS vụ án

(đã ký)

Văn Thị Hiền